ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
ĐẢNG ỦY XÃ THƯỢNG ĐỨC
*
Số 442 -QĐ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thượng Đức, ngày 01tháng 11 năm 2026

QUY ĐỊNH
về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã Thượng Đức

---

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 208-QĐ/TW ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy định số 225-QĐ/TW, ngày 14/10/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;

Căn cứ Quy định số 298-QĐ/TW và Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc;

Căn cứ Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu;

Căn cứ Kế hoạch số 162-KH/BTGTW ngày 08/8/2026 của Ban Tuyên giáo Trung ương về bàn giao chức năng, nhiệm vụ tham mưu công tác dân vận;

Căn cứ Quy định số 69-QĐ/TU ngày 01/7/2025 của Thành ủy Đà Nẵng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường, xã;

Căn cứ Quy chế làm việc số 18-QC/ĐU ngày 27/10/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thượng Đức nhiệm kỳ 2025–2030 (sửa đổi, bổ sung lần 2);

Xét đề nghị của Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã,

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ THƯỢNG ĐỨC QUY ĐỊNH

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này xác định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã Thượng Đức.

2. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã gồm: Văn phòng Đảng ủy, Ban Xây dựng Đảng và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên, toàn diện của Đảng ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ trách nhiệm và quy chế làm việc.

2. Tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ.

3. Cán bộ, công chức được bố trí theo vị trí việc làm, biên chế được cấp có thẩm quyền giao và tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương, bảo vệ bí mật của Đảng và Nhà nước.

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn chung

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về các lĩnh vực được phân công; chủ động tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc chức năng của cơ quan.

2. Được yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ công tác theo thẩm quyền.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị có nội dung liên quan đến lĩnh vực chuyên môn theo quy định và sự phân công.

4. Thực hiện kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ; kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý những vấn đề phát sinh.

5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất; quản lý hồ sơ, tài liệu, dữ liệu và tài sản được giao theo quy định.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 4. Văn phòng Đảng ủy xã

1. Chức năng: Là cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về tổ chức, điều hành

công việc lãnh đạo, chỉ đạo; phối hợp hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc; là trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo; đầu mối công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong các cơ quan đảng của xã; trực tiếp quản lý tài chính, tài sản của Đảng ủy, bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện và các điều kiện phục vụ hoạt động của Đảng ủy.

2. Nhiệm vụ:

a) Tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình công tác; sắp xếp lịch công tác, chuẩn bị nội dung, điều kiện phục vụ các hội nghị, cuộc họp; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận, chỉ đạo của cấp ủy.

b) Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định của cấp trên và của Đảng ủy; thực hiện công tác thông tin, báo cáo, tham mưu sơ kết, tổng kết hoạt động của Đảng ủy.

c) Tiếp nhận, phát hành, quản lý văn bản, tài liệu; thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, cơ yếu, bảo mật, số hóa tài liệu theo quy định; tiếp nhận, xử lý đơn, thư và phối hợp tham mưu giải quyết các vấn đề thuộc phạm vi được giao.

d) Thực hiện nhiệm vụ tài chính đảng, kế toán, quản lý, sử dụng tài sản; bảo đảm hậu cần, lễ tân, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ hoạt động của Đảng ủy; tham mưu, triển khai công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong các cơ quan đảng của xã.

đ) Hướng dẫn nghiệp vụ công tác văn phòng, văn thư, lưu trữ, tài chính đảng đối với tổ chức đảng trực thuộc; thẩm tra, rà soát thể thức, kỹ thuật trình bày và thủ tục trình các văn bản thuộc trách nhiệm của Văn phòng.

e) Chủ trì, phối hợp các cơ quan tham mưu, giúp việc và các đơn vị liên quan theo dõi, tổng hợp việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng thuộc phạm vi phục vụ cấp ủy.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy giao.

3. Tổ chức bộ máy: Có Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng và công chức chuyên môn. Số lượng cấp phó, biên chế, việc bố trí và phân công cán bộ, công chức thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền và quy định hiện hành.

Điều 5. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã

1. Chức năng: Tham mưu, giúp việc Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng, cán

bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; công tác tuyên giáo, thông tin, tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng.

2. Nhiệm vụ:

a) Nghiên cứu, tham mưu xây dựng, triển khai, sơ kết, tổng kết nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận và các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, tuyên giáo.

b) Tham mưu về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cán bộ, công chức, viên chức; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, đánh giá, quản lý cán bộ thuộc thẩm quyền; thẩm định hồ sơ về tổ chức, cán bộ và công tác đảng viên theo phân cấp.

c) Hướng dẫn, kiểm tra công tác tổ chức đảng, sinh hoạt chi bộ, quản lý hồ sơ đảng viên, phát triển, chuyển sinh hoạt đảng, xóa tên, khen thưởng, kỷ luật thuộc lĩnh vực phụ trách; tham mưu công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

d) Tham mưu về chính trị, tư tưởng, đạo đức, học tập lý luận chính trị, tuyên truyền, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, khoa giáo, lịch sử Đảng; nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

đ) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công; thẩm định các đề án, báo cáo, văn bản liên quan trước khi trình cấp ủy; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy giao.

3. Tổ chức bộ máy: Có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và công chức chuyên môn. Số lượng cấp phó và biên chế thực hiện theo quy định, quyết định của cấp có thẩm quyền; việc phân công nhiệm vụ bảo đảm bao quát các lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng và tuyên giáo.

Điều 6. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã

1. Chức năng: Tham mưu, giúp việc Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng.

2. Nhiệm vụ:

a) Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm và nhiệm kỳ; tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các nhiệm vụ do cấp ủy giao.

b) Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và trực tiếp tham mưu các cuộc kiểm tra, giám sát, xem xét thi hành kỷ luật đảng; giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng theo thẩm quyền; kiểm tra tài chính đảng khi được giao.

c) Tham mưu xử lý, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát; theo dõi, đôn đốc thực hiện thông báo kết luận, quyết định sau kiểm tra, giám sát; thực hiện công tác thống kê, lưu trữ hồ sơ, bảo đảm bảo mật.

d) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về nghiệp vụ đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và ủy ban kiểm tra cấp dưới (nếu có); phối hợp cơ quan có liên quan trong giải quyết phản ánh, tố cáo, khiếu nại và xử lý kỷ luật đảng theo quy định.

đ) Phối hợp Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy và các đơn vị liên quan trong công tác cán bộ, quản lý đảng viên, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền giao.

3. Tổ chức bộ máy: Có Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và công chức chuyên môn theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra đồng thời là thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra; các Phó Chủ nhiệm đồng thời là Phó Thủ trưởng Cơ quan. Số lượng cấp phó, biên chế thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Quan hệ với Đảng ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy xã

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Đảng ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy; chấp hành phân công, thực hiện chế độ báo cáo và chịu trách nhiệm về nội dung tham mưu.

2. Thủ trưởng các cơ quan có trách nhiệm chủ động đề xuất chương trình, kế hoạch công tác, kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền; tổ chức thực hiện nhiệm vụ và kết luận của cấp ủy theo phân công.

Điều 8. Quan hệ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc

Quan hệ công tác là phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan; trao đổi thông tin, thẩm định và thống nhất đề xuất đối với nhiệm vụ liên ngành. Cơ quan được giao chủ trì chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo, trình cấp có thẩm quyền; trường hợp có ý kiến khác nhau phải báo cáo rõ để xem xét, quyết định.

Điều 9. Quan hệ với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phối hợp với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã theo chức năng, nhiệm vụ để triển khai, theo dõi, sơ kết, tổng kết nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng; thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội và nắm tình hình nhân dân theo quy định.

Điều 10. Quan hệ với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị

1. Quan hệ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị liên quan là quan hệ phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, không làm thay nhiệm vụ quản lý nhà nước.

2. Theo yêu cầu công tác, các cơ quan phối hợp trao đổi thông tin, cung cấp báo cáo, tham gia các cuộc họp; những nội dung cần xin ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo phải báo cáo cấp ủy theo quy định.

Điều 11. Quan hệ với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc

Quan hệ là hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phân công của Đảng ủy; cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc có trách nhiệm phối hợp, thực hiện chế độ cung cấp thông tin, báo cáo theo yêu cầu hợp lệ.

Điều 12. Quan hệ với cơ quan chuyên trách cấp trên

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan tương ứng cấp trên theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định, đồng thời bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy xã.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Đảng ủy, Ban Xây dựng Đảng, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Thủ trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tổ chức xây dựng, ban hành quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ cụ thể trong nội bộ cơ quan phù hợp với Quy định này và các quy định hiện hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các cơ quan báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy) xem xét, quyết định. Trường

hợp văn bản của cấp trên có quy định mới hoặc khác thì thực hiện theo văn bản của cấp trên và kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy định này.

4. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Đặng Văn Kỳ

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Thường trực Đảng ủy;
- HĐND, UBND xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các tổ chức đảng trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy, Ban XDĐ.